## 成绩表见表 1。

## LATEX 的插图 1:

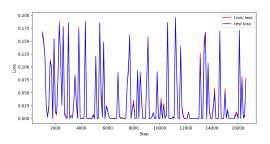


图 1: loss of st\_250

## LATEX 的表格 1:

表 1: 成绩表

姓名	语文	数学	外语	备注
张三	87	100	64	优秀
李匹	75	88	52	补考另行通知
王五	60	90	80	

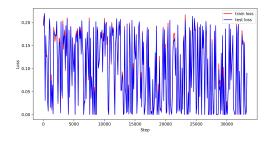


图 2: loss of thchs(1)

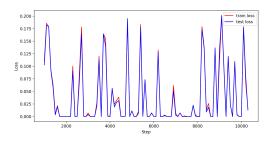


图 3: loss of thchs(2)

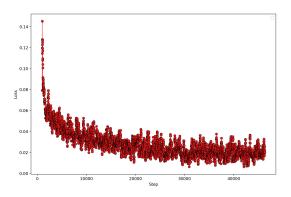


图 4: loss of vctk

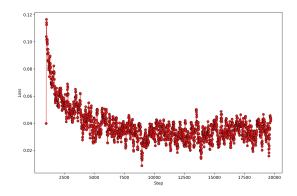


图 5: loss of thchs(3)